

Số: 1186/SNN-KL

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 6 năm 2021

V/v hướng dẫn lập hồ sơ và trình tự,  
thủ tục nghiệm thu khoán bảo vệ rừng

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Ban Quản lý dự án bảo vệ và phát triển rừng cơ sở;
- Các Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng.

Căn cứ Nghị định 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh.

Để đảm bảo thực hiện chính sách giao khoán bảo vệ rừng đúng quy định. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung như sau:

### **1. Nguyên tắc lập hồ sơ khoán bảo vệ rừng**

- Đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước, kinh phí thu từ nguồn chi trả dịch vụ môi trường rừng để giao khoán bảo vệ rừng, tiến hành lập hồ sơ, dự toán một lần cho nhiều năm hoặc hằng năm theo kế hoạch ngân sách được giao.

- Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước thuê tư vấn lập hồ sơ giao khoán bảo vệ rừng hoặc tự lập khi có đủ điều kiện, năng lực như tổ chức tư vấn; tự phê duyệt dự toán khoán bảo vệ rừng hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách.

### **2. Về thành phần hồ sơ khoán bảo vệ rừng**

- Quyết định giao dự toán kinh phí của cấp có thẩm quyền.

- Đề nghị nhận khoán bảo vệ rừng (đối với hộ gia đình, cá nhân áp dụng theo mẫu số 01; đối với cộng đồng dân cư thôn áp dụng theo mẫu số 02)

- Biên bản họp thôn (đối với cộng đồng dân cư thôn), gồm nội dung thống nhất đề nghị nhận khoán, cử người đại diện ký kết hợp đồng; danh sách các thành viên trong thôn.

- Hợp đồng khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 03)

- Biên bản giao, nhận khoán (Mẫu số 04)

- Sơ đồ khu vực diện tích rừng khoán bảo vệ được trích lục trên nền bản đồ địa hình theo hệ quy chiếu VN 2.000 (tỷ lệ 1/5.000 hoặc 1/10.000); thể hiện thông tin vị trí, ranh giới,... của các lô rừng giao khoán (Mẫu số 05)

- Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 06)

- Biên bản nghiệm thu khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 07)

### 3. Về nghiệm thu khoán bảo vệ rừng

- Thời điểm nghiệm thu giao khoán bảo vệ rừng được tiến hành vào cuối năm kế hoạch, khi tiến hành nghiệm thu, các đơn vị có Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu và xây dựng Kế hoạch nghiệm thu cụ thể.

- Thành phần tham gia nghiệm thu:

Đại diện bên giao khoán gồm: Lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, cán bộ giám sát (Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn xã, áp dụng đối với bên giao khoán là Ủy ban nhân dân cấp xã); bên nhận khoán; các thành phần khác (theo đề nghị của bên giao khoán).

- Nội dung nghiệm thu:

+ Chỉ tiêu nghiệm thu: Theo hợp đồng giao khoán.

+ Phương pháp tiến hành: Kiểm tra thực địa toàn bộ diện tích, căn cứ sơ đồ khu vực giao khoán để xác định vị trí, ranh giới, tỷ lệ kết quả thực hiện, cụ thể:

\* Trường hợp 100% diện tích rừng không bị tác động phá hoại: Được nghiệm thu hoàn thành 100% khối lượng công việc.

\* Trường hợp rừng bị phá hoại (chặt phá, xâm lấn, phát, đốt rừng làm nương rẫy, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng trái pháp luật...), căn cứ tình hình cụ thể sẽ xác định thanh toán giá trị thực hiện hợp đồng theo tỷ lệ, cụ thể: Người nhận khoán bảo vệ rừng phát hiện rừng bị xâm hại và báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền (Bên giao khoán hoặc chính quyền địa phương hoặc Kiểm lâm địa bàn): Hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ rừng và được thanh toán tiền công theo hợp đồng. Người nhận khoán bảo vệ rừng không phát hiện được rừng bị xâm hại hoặc phát hiện nhưng không báo cho cơ quan có thẩm quyền: Không được thanh toán tiền công bảo vệ rừng đối với diện tích rừng bị xâm hại, tùy theo mức độ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Thay báo cáo);
- Sở Tài chính (P/hợp);
- Giám đốc Sở (B/cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- Lưu: VT, CCKL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Mai Thị Hoàn**

**Mẫu số 01***(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐỀ NGHỊ NHẬN KHOÁN BẢO VỆ RỪNG**  
**(Áp dụng đối với hộ gia đình)**

Kính gửi: .....

- Họ và tên người đề nghị nhận khoán .....năm sinh.....
- Giấy CMND (Căn cước công dân) số..... Ngày cấp ..... Nơi cấp...
- Địa chỉ thường trú: .....
- Dân tộc: .....
- Thuộc đối tượng hộ: ..... Số nhân khẩu:..... Số lao động: .....
- Đối tượng nhận khoán (RTN, RT, PH, ĐD, SX).....
- Địa điểm đề nghị được nhận khoán: Thôn....., xã....., huyện....., tỉnh Tuyên Quang
- Diện tích đề nghị nhận khoán (ha): .....
- Hình thức nhận khoán: (Ngắn hạn hoặc ổn định lâu dài)
- Hộ gia đình cam kết bảo vệ tốt diện tích, chất lượng rừng theo đúng hợp đồng được giao khoán: Thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, không để rừng bị cháy do các nguyên nhân chủ quan gây ra, không khai thác rừng trái pháp luật, không phá rừng trái pháp luật để trồng cây công nghiệp, nông nghiệp; khi phát hiện các hành vi chặt phá, xâm lấn, phát đốt làm nương, chăn thả gia súc giẫm hại cây rừng và các hành vi khác xâm hại đến rừng, phải kịp thời ngăn chặn và báo cáo bên giao khoán và cơ quan chức năng..... ./.

....., ngày.... tháng... năm...

**Người đề nghị nhận khoán***(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**MẪU SỐ 02***(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐỀ NGHỊ NHẬN KHOÁN BẢO VỆ RỪNG**  
**(Áp dụng đối với cộng đồng dân cư)**

Kính gửi:.....

- Tên cộng đồng dân cư thôn đề nghị khoán: **Cộng đồng dân cư thôn**.....
- Địa chỉ.....
- Số hộ: ..... trong đó số hộ nghèo: .....
- Họ và tên người đại diện cộng đồng dân cư thôn.....năm sinh: .... Dân tộc....
- Giấy chứng minh dân dân (Căn cước công dân) số..... Ngày cấp .... Nơi cấp...

Sau khi được nghiên cứu các chính sách của Nhà nước quy định về khoán bảo vệ rừng, cộng đồng dân cư thôn ..... đã họp trao đổi thống nhất trong thôn (Có biên bản cuộc họp kèm theo) đề nghị khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng thôn như sau:

- Đối tượng nhận khoán (RTN, RT, PH, ĐD, SX).....
- Địa điểm đề nghị được nhận khoán: Thôn....., xã....., huyện....., tỉnh.....
- Diện tích đề nghị nhận khoán (ha):.....
- Hình thức nhận khoán: .....
- Cộng đồng dân cư thôn .....cam kết cam kết bảo vệ tốt diện tích, chất lượng rừng theo đúng hợp đồng được giao khoán: Thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, không để rừng bị cháy do các nguyên nhân chủ quan gây ra, không khai thác rừng trái pháp luật, không phá rừng trái pháp luật để trồng cây công nghiệp, nông nghiệp; khi phát hiện các hành vi chặt phá, xâm lấn, phát đốt làm nương, chăn thả gia súc giẫm hại cây rừng và các hành vi khác xâm hại đến rừng, phải kịp thời ngăn chặn và báo cáo bên giao khoán và cơ quan chức năng..... ./.

....., ngày.... tháng... năm...

**Người đại diện cộng đồng dân cư thôn**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**Mẫu số 03**

(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

**TÊN TỔ CHỨC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../HD-.....

....., ngày... tháng... năm...

**HỢP ĐỒNG  
KHOÁN BẢO VỆ RỪNG**

Căn cứ.....

Căn cứ.....

Xét đề nghị nhận khoán bảo vệ rừng ngày ..... của.....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm....., tại .....

Chúng tôi gồm:

**I. Tên bên khoán bảo vệ rừng (Bên A)**

1. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

2. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

3. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

**II. Bên nhận khoán bảo vệ rừng (Hộ nhận khoán, cộng đồng dân cư thôn.....) (Bên B)**

Đại diện hộ gia đình (Cộng đồng dân cư): Ông (bà): .....

Giấy CMND (CCCD) số: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....

Địa chỉ: .....

*(Nếu là hộ gia đình nhận khoán ghi số lượng thành viên trong gia đình, số lao động theo đề nghị nhận khoán)***Điều 1. Bên A giao khoán cho Bên B**

1. Tổng diện tích giao khoán bảo vệ rừng tự nhiên là.....ha, cụ thể như sau:

| Địa danh    |        |    | Diện tích | Trạng thái | N/ha |
|-------------|--------|----|-----------|------------|------|
| Tiểu khu/Xã | Khoảnh | Lô |           |            |      |
|             |        |    |           |            |      |
|             |        |    |           |            |      |
|             |        |    |           |            |      |

*(Có sơ đồ khu vực diện tích rừng khoán bảo vệ kèm theo)*

2. Tổng diện tích khoán bảo vệ rừng trồng là.....ha, cụ thể như sau:

| Địa danh    |        |    | Diện tích | Loại cây | Năm trồng | N/ha |
|-------------|--------|----|-----------|----------|-----------|------|
| Tiểu khu/Xã | Khoảnh | Lô |           |          |           |      |
|             |        |    |           |          |           |      |
|             |        |    |           |          |           |      |
|             |        |    |           |          |           |      |

*(Có sơ đồ khu vực diện tích rừng khoán bảo vệ kèm theo)*

## **Điều 2. Quyền hạn và trách nhiệm của Bên A**

### **1. Quyền hạn**

- Kiểm tra, hướng dẫn và yêu cầu bên B sửa chữa những sai sót kỹ thuật bảo vệ rừng khi thực hiện hợp đồng; đình chỉ hoặc hủy bỏ hợp đồng nếu bên B vi phạm hợp đồng.
- Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B vi phạm hợp đồng.

### **2. Trách nhiệm**

- Xác định rõ cho bên B biết về diện tích, loại rừng, trữ lượng, vị trí ranh giới trên bản đồ và ngoài thực địa đối với khu rừng được giao khoán bảo vệ.
  - Hướng dẫn bên B tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ rừng theo quy chế quản lý rừng và chính sách hưởng lợi từ rừng theo các quy định hiện hành.
  - Thanh toán tiền công bảo vệ rừng theo hợp đồng và biên bản nghiệm thu cho bên B.
- Trong trường hợp, hợp đồng ký nhiều năm, khi Nhà nước không bố trí kinh phí bảo vệ rừng, bên A có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên B để chấm dứt hợp đồng.

## **Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên B**

### **1. Quyền lợi**

- Được thanh toán đầy đủ, kịp thời tiền công khoán bảo vệ rừng hàng năm sau khi nghiệm thu kết quả, mức khoán là:.....đ /1ha/1năm;
  - Tổng giá trị thanh toán hàng năm là: .... ha x ..... đ/ha = .....
  - Bằng chữ: (.....)
  - Được quyền hưởng lợi các sản phẩm từ rừng theo quy định hiện hành của pháp luật;
  - Khi thời gian nhận khoán bảo vệ rừng theo hợp đồng đã ký kết chưa kết thúc, vì trường hợp bất khả kháng bên B không tiếp tục bảo vệ rừng nữa thì thông báo lại cho bên A chấm dứt hợp đồng và được thanh toán tiền trong thời gian đã thực hiện;
- Được hướng dẫn, tham gia tập huấn về công tác bảo vệ rừng do bên A tổ chức.

### **2. Nghĩa vụ**

- Chịu trách nhiệm trước bên A về vốn rừng được giao khoán, bảo toàn vốn rừng và phát triển rừng bền vững;
- Chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy rừng. Khi xảy ra cháy rừng phải tổ chức cứu chữa kịp thời và thông báo ngay cho bên A và chính quyền địa phương biết để huy động lực lượng chữa cháy;
- Thực hiện đúng nội dung, quy trình quy phạm, kỹ thuật bảo vệ đã được bên A hướng dẫn;
- Phải thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng ngăn chặn các hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên rừng như chặt phá rừng, đốt than, phá rừng làm nương rẫy, lấn chiếm rừng, săn bắt động vật rừng trái phép...;
- Nếu bên B vi phạm hợp đồng sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **Điều 4. Cam kết chung**

- Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày .../...../20..... đến ngày .../...../20.....
- Hai bên cam kết và thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết.
- Nếu vì lý do khách quan mà bên A hoặc bên B muốn bổ sung thêm, bớt hợp đồng, thì phải báo cho bên kia biết trước 01 tháng.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau (Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản, UBND xã nơi có diện tích rừng giao khoán bảo vệ 01 bản)/.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(Ký tên và đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Mẫu số 04***(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BIÊN BẢN GIAO, NHẬN KHOÁN**

Căn cứ Hợp đồng khoán bảo vệ rừng số: .....

Hôm nay, ngày ..... tháng .... năm..... Tại.....

Chúng tôi gồm có:

**I. Tên bên khoán bảo vệ rừng (Bên A)**

1. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

2. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

3. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

**II. Bên nhận khoán bảo vệ rừng (Hộ nhận khoán, cộng đồng dân cư thôn.....)  
(Bên B)**

Đại diện hộ gia đình (Cộng đồng dân cư): Ông (bà): .....

Giấy CMND (CCCD) số: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....

Địa chỉ: .....

**III. Thành phần tham gia khác**

1. Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

Đã cùng nhau xác định và bàn giao diện tích, ranh giới, thống nhất về hiện trạng khu vực khoán bảo vệ rừng như sau:

Đối tượng khoán: .....

Địa điểm: Lô....., khoảnh ....., diện tích ..... ha, thuộc khu vực (Nếu có) ..... xã..... huyện ..... tỉnh .....

Loài cây ..... Năm trồng... Mật độ..... Trạng thái...Tình hình sinh trưởng, PT ....  
(Ghi tùy đối tượng RTN, RT)*(Vị trí, ranh giới khu vực khoán có sơ đồ kèm theo)*

Biên bản được lập thành .... bản, có giá trị pháp lý như nhau, đọc lại để các thành viên tham dự cùng nghe và nhất trí ký tên./.

**Bên nhận khoán**  
*(Ký, ghi rõ họ, tên)***Thành phần tham gia****Bên khoán**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

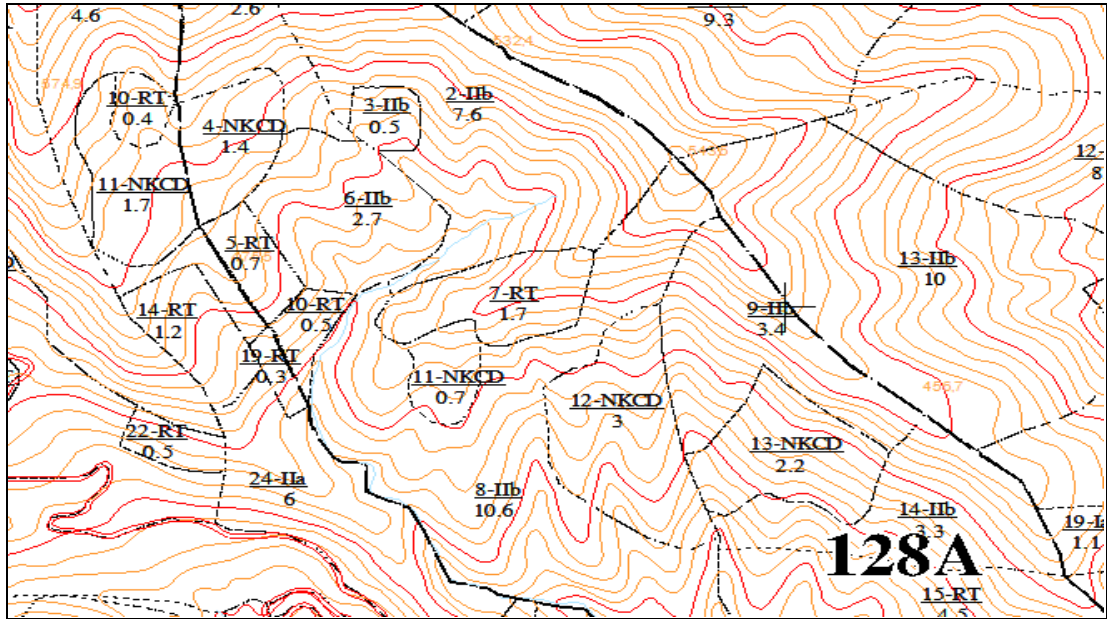


**Mẫu số 05**

(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

**SƠ ĐỒ KHU VỰC DIỆN TÍCH RỪNG KHOẢN BẢO VỆ**

- Họ tên chủ hộ (Cộng đồng dân cư):.....; địa chỉ thường trú:.....
- Trích lục sơ đồ khu rừng:



BÊN NHẬN KHOẢN

THÀNH PHẦN THAM GIA  
(ĐƠN VỊ TƯ VẤN; .....)

BÊN GIAO KHOẢN  
(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu số 06**

(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

**CƠ QUAN PHÊ DUYỆT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc phê duyệt dự toán kinh phí khoán bảo vệ rừng****(Tên cơ quan phê duyệt)**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của...;

Căn cứ Thông tư số... /2019/TT-BNNPTNT ngày ... tháng ... năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt dự toán kinh phí khoán bảo vệ rừng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình, chủ đầu tư

- Tên công trình.....

- Dự án (Nếu công trình thuộc dự án đầu tư).....

- Chủ đầu tư (nếu là dự án đầu tư).....

2. Địa điểm: Thôn ....., xã....., huyện ....., tỉnh .....

3. Nội dung và quy mô: Bảo vệ rừng trồng (RTN), ĐĐ, (PH, SX) năm....(giai đoạn....). Quy mô diện tích..... ha.

4. Dự toán:

| TT          | Hạng mục                  | Diện tích<br>(Ha) | Đơn giá<br>(Đồng) | Số tiền<br>(Đồng) |
|-------------|---------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| <b>TỔNG</b> |                           |                   |                   |                   |
| 1           | Chi phí nhân công KBVR    |                   |                   |                   |
| 2           | Chi phí quản lý           |                   |                   |                   |
| 3           | Chi phí tư vấn, lập hồ sơ |                   |                   |                   |
| 4           | Chi phí khác (Nếu có)     |                   |                   |                   |

5. Nguồn vốn đầu tư

| TT          | Hạng mục                  | Nguồn vốn              |                        |                        |                           |
|-------------|---------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|---------------------------|
|             |                           | Tổng dự toán<br>(Đồng) | Ngân sách TW<br>(Đồng) | Ngân sách ĐP<br>(Đồng) | Nguồn khác<br>(DVMTR,...) |
| <b>TỔNG</b> |                           |                        |                        |                        |                           |
| 1           | Chi phí nhân công KBVR    |                        |                        |                        |                           |
| 2           | Chi phí quản lý           |                        |                        |                        |                           |
| 3           | Chi phí tư vấn, lập hồ sơ |                        |                        |                        |                           |
| 4           | Chi phí khác (Nếu có)     |                        |                        |                        |                           |

6. Thời gian thực hiện:

7. Các nội dung khác (Nếu có)

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan thi hành Quyết định./.

**Cơ quan phê duyệt**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu:.....

**Mẫu số 07**

(Kèm theo Văn bản số: /SNN-KL ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

**CHỦ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHOẢN BẢO VỆ RỪNG**

1. Tên hoạt động bảo vệ rừng:.....

2. Địa điểm: Thôn....., xã....., huyện....., tỉnh.....

3. Thành phần nghiệm thu (*Ghi rõ họ và tên, chức vụ, tổ chức*)

a) Tên bên khoán bảo vệ rừng, chủ đầu tư (Bên A)

- Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

- Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

- Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

- Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

b) Bên nhận khoán bảo vệ rừng (Hộ nhận khoán, cộng đồng dân cư thôn....) (Bên B)

Đại diện hộ gia đình (Cộng đồng dân cư): Ông (bà): .....

Giấy CMND (CCCD) số: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....

Địa chỉ: .....

c) Bên khác liên quan

- Ông (Bà) ..... Chức vụ: .....

4. Thời gian nghiệm thu

Bắt đầu : ..... ngày..... tháng..... năm.....

Kết thúc : ..... ngày..... tháng..... năm.....

Tại: .....

5. Kết quả nghiệm thu:

| TT          | Khoảnh | Lô | Diện tích theo hồ sơ, hợp đồng (ha) | Diện tích được nghiệm thu thanh toán (ha) | Diện tích không được nghiệm thu thanh toán (ha) | Biện pháp xử lý |
|-------------|--------|----|-------------------------------------|---|---|-----------------|
| 1           | 2      | 3  | 4                                   | 5   | 6   | 7               |
| 1           |        |    |                                     |   |   |                 |
| 2           |        |    |                                     |   |   |                 |
| <b>Tổng</b> |        |    |                                     |   |   |                 |

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu và thanh toán kinh phí khoán bảo vệ rừng ..... ha.

- Các sai sót còn tồn tại và các khiếm khuyết cần sửa chữa:.....

- Các nội dung khác (nếu có).

**Bên khoán bảo vệ rừng, Chủ đầu tư***(Có thành phần Kiểm lâm viên phụ trách**địa bàn xã, áp dụng đối với bên**giao khoán là UBND cấp xã)***Bên nhận hợp đồng****Bên khác có liên quan**